HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 11/06/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.49% với thanh khoản đạt 25.420,89 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng mạnh, tự doanh mua ròng. Kết phiên giao dịch ngày 11/06/2024 VN-Index giảm 6.25 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường ngày 11/6 khởi đầu khá tích cực với việc VN-Index tăng điểm ngay sau phiên ATO. Tuy nhiên, rất nhanh chóng, áp lực chốt lời vùng giá cao bung ra đẩy chỉ số xuống dưới tham chiếu. Áp lực chốt lời duy trì trong suốt phiên, phiên chiều có lúc chỉ số đã mất mốc 1.280 điểm nhưng đà giảm nhanh chóng được thu hẹp.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11-06, VN Index giảm 6.26 điểm (-0.49%) xuống 1,284.41 điểm với 146 mã tăng, 63 mã đứng giá và 301 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.83 điểm (0.34%) lên 246.41 điểm với 77 mã tăng, 55 mã đứng giá và 101 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.61 điểm (-0.61%) xuống 98.95 điểm với 140 mã tăng, 86 mã đứng giá và 148 mã giảm điểm.

Nhóm chứng khoán khá tích cực khi ngược dòng thị trường với nhiều mã tăng tốt. Nhóm cổ phiếu dầu khi cũng khá tích cực với thông tin hỗ trợ từ giá dầu thế giới.

Dòng Thép: NKG (0.19%), HSG (1.25%), HPG (-0.68%), SMC (6.01%), TLH (2.36%),...

Dòng Chứng khoán: VCI (4.94%), BSI (2.90%), SHS (2.67%), MBS (2.08%), HCM (1.38%), SSI (1.27%),...

Dòng Ngân hàng: LPB (-2.10%), ACB (-1.02%), VCB (-0.91%), VIB (1.55%), VPB (1.39%), TCB (0.92%),...

Dòng Dầu khí: VIP (-4.53%), PVT (-2.48%), BSR (-1.69%), PVB (-1.27%), PET (2.65%), PVD (0.94%),...

Dòng BĐS: NVL (-3.40%), LDG (-3.31%), TCH (-2.02%), GVR (-1.66%), DIG (-1.08%), NHA (-0.68%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -1,845.28 tỷ đồng. Trong đó FPT là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 260.51 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VHM (214.12 tỷ), HPG (204.19 tỷ), TCB (118.89 tỷ), VNM (107.14 tỷ), MWG (101.65 tỷ), VCB (84.36 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là PLX đạt 71.23 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: HAH (49.16 tỷ), SAB (30.37 tỷ), POW (30.29 tỷ), CSV (19.35 tỷ), GMD (13.33 tỷ), DCM (13.02 tỷ), BSI (12.05 tỷ),…

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,284.41	246.41
% thay đổi	-0.49%	0.34%
KLGD (CP)	980,404,207	97,891,284
GTGD (tỷ đồng)	25,146.41	2,083.76

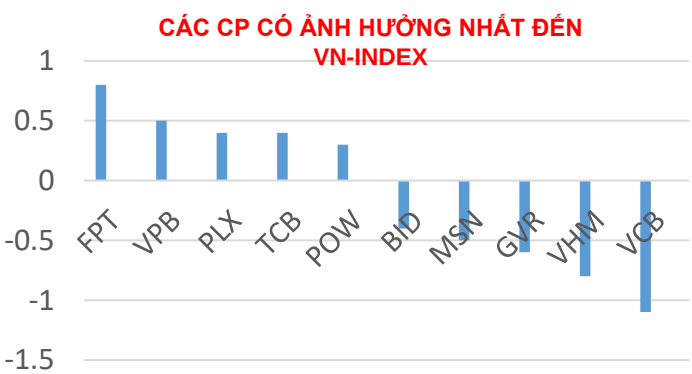

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VPB	18.05	18.30	1.39	31,079,900
HPG	29.30	29.10	-0.68	26,986,400
NVL	14.70	14.20	-3.40	22,983,300
SHB	11.75	11.65	-0.85	22,669,000
POW	13.65	14.15	3.66	22,388,100

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
LHG	35.80	38.30	2.50	6.98
TTE	9.17	9.81	0.64	6.98
QNP	35.35	37.80	2.45	6.93
STK	30.35	32.45	2.10	6.92
L10	19.55	20.90	1.35	6.91

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TNC	53.00	49.30	-3.70	-6.98
TMT	14.65	13.65	-1.00	-6.83
SMA	9.65	9.00	-0.65	-6.74
HAS	10.30	9.65	-0.65	-6.31
CMV	11.40	10.70	-0.70	-6.14

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.70	19.20	2.67	11,178,000
TIG	14.90	16.10	9.40	8,488,300
MBS	33.60	34.30	2.08	4,659,000
CEO	18.50	18.40	-0.54	4,580,600
HUT	18.70	18.30	-2.14	3,860,200

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
NAP	11.00	12.10	1.10	10.00
BXH	16.00	17.60	1.60	10.00
ATS	14.30	15.70	1.40	9.79
TMX	8.20	9.00	0.80	9.76
TXM	7.20	7.90	0.70	9.72

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
BPC	10.00	9.00	-1.00	-10.00
HMR	36.00	32.40	-3.60	-10.00
VTC	11.20	11.00	-1.20	-9.84
VE3	9.30	8.40	-0.90	-9.68
ARM	31.30	28.30	-3.00	-9.58

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 11/06/2024, sau ít phút khởi động tăng điểm nhẹ lên trên 1.295 điểm, VN-Index đã nhanh chóng quay đầu hạ nhiệt và lùi về vùng tham chiếu với dòng tiền khá ảm đạm và thiếu vắng các động lực dẫn dắt. Giao dịch thì khá mờ nhạt, với chỉ một số ít riêng lẻ thu hút lực cầu tốt và tăng cao. Ở nửa sau của phiên, thanh khoản dù phần nào đó tiếp tục gia tăng trên thị trường, nhưng dòng tiền lại loay hoay, thiếu hướng đi, trong khi sắc đỏ dần mở rộng dù biên độ giảm không lớn đã khiến lùi về dưới tham chiếu.

Bước sang phiên chiều, ngay từ đầu phiên áp lực bán đã xuất hiện khi đa phần các nhóm ngành đều giảm nhưng không lớn nhưng làm chỉ số rơi thủng ngưỡng 1.280 điểm. Về cuối phiên dưới sự tích cực của dòng dòng chứng, dầu khí cùng một số cổ phiếu ngân hàng hút được dòng tiền khiến cho chỉ số hồi phục lại đôi chút. Tuy nhiên, dưới áp lực bán của khối ngoại chỉ số đóng cửa vẫn giảm hơn 6 điểm.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 11/06/2024 thị trường có một phiên giảm điểm với thanh khoản có sự gia tăng hơn phiên trước đó, cho thấy tâm lý NĐT vẫn thận trọng cao ở ngưỡng cản tâm lý 1.29x điểm, dù vậy thì ngưỡng hỗ trợ 1.28x cũng đang hỗ trợ khá tốt cho chỉ số. Hiện tại chỉ số vẫn đang nằm trên MA20 và MA50 cho thấy xu hướng vẫn đang khá tốt. Tuy nhiên về ngắn hạn thị trường đang gặp vùng kháng cự 1.29x điểm, vùng kháng cự này tương đối mạnh nên có thể sẽ có sự rung lắc hoặc test lại đôi chút.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 11/06/2024 thị trường có một phiên giảm điểm với thanh khoản có sự gia tăng hơn phiên trước đó, cho thấy tâm lý NĐT vẫn thận trọng cao ở ngưỡng cản tâm lý 1.29x điểm, dù vậy thì ngưỡng hỗ trợ 1.28x cũng đang hỗ trợ khá tốt cho chỉ số. Hiện tại chỉ số vẫn đang nằm trên MA20 và MA50 cho thấy xu hướng vẫn đang khá tốt. Tuy nhiên về ngắn hạn thị trường đang gặp vùng kháng cự 1.29x điểm, vùng kháng cự này tương đối mạnh nên có thể sẽ có sự rung lắc hoặc test lại đôi chút.

Hiện tại với việc giải ngân mới nên cân nhắc và chỉ nên mua với các cổ phiếu kênh trên đang test lại đáy trước hoặc đang siết chặt với thanh khoản thấp, hạn chế mua các cổ phiếu kênh dưới rơi khá sâu trong thời gian qua nhưng hồi phục lại yếu. Các ngành có thể quan tâm như: Thép, BĐS, Chứng khoán, Bán lẻ, Phân đạm, Hóa chất.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/06/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
TVS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/6/2024	4/6/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
VFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
SBA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	4/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HUB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	4/7/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HD8	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	18/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
IDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	19/06/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	19/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
VGL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	26/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2024	5/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 4/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2024	5/6/2024	21/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
EVE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HNB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	10/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 650 đồng/CP
DHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	28/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
CLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	5/8/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
TDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	21/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
GND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CQN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/6/2024	7/6/2024	11/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/06/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
TVM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
SKG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	4/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
NDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	4/7/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
DKC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	18/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
WCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	19/06/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
MKP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	19/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
MLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	26/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
MGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
PHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2024	4/6/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2024	5/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 4/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2024	5/6/2024	21/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
PMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	10/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 650 đồng/CP
DHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	28/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
NNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	5/8/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
DNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	21/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
SCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GEE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2024	6/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
QNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/6/2024	7/6/2024	11/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/06/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HNI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	27/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	5/7/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,300 đồng/CP
TR1	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	27/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
DPG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	5/7/2023	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DHG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	26/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
TCM	Thưởng cổ phiếu	11/6/2024	12/6/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
SFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	12/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
BMI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
DBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2024	12/6/2024	27/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
BSP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2024	13/06/2024	27/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SBR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2024	13/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 219 đồng/CP
USD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2024	13/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 760 đồng/CP
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2024	13/06/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	12/6/2024	13/06/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3
CDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	9/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
CDH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	24/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
PGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	19/07/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
VIN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
BT1	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức đợt cuối năm/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/06/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
KDC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	13/06/2024	14/06/2024		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8.42434
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	27/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
NAP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	15/07/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
SBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2024	14/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	11/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
TVH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	18/07/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,990 đồng/CP
PPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	27/06/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
NQT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	27/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 458 đồng/CP
TSG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	11/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 750 đồng/CP
VCG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	14/06/2024	17/06/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12
SFI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/06/2024	17/06/2024	26/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
NBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2024	18/06/2024	15/08/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
NQB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2024	18/06/2024	1/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 350 đồng/CP
GTA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2024	18/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 550 đồng/CP
PPT	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/06/2024	18/06/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
TBW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2024	18/06/2024	2/7/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 190 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2024	18/06/2024	2/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,190 đồng/CP
VTE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2024	20/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 68 đồng/CP
HLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2024	20/06/2024	23/07/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/06/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VOC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2024	20/06/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
APF	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	19/06/2024	20/06/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
AMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/06/2024	21/06/2024	10/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
VDS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	21/06/2024	24/06/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:115
VDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/06/2024	24/06/2024	4/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
EIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/06/2024	24/06/2024	30/08/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/06/2024	24/06/2024	16/07/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/06/2024	25/06/2024	15/07/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
MVB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/06/2024	25/06/2024	10/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC.
Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung
Phòng môi giới
Chuyên viên: Phạm Phú Trường
Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng
Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội
Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825